

Bản án số: 17/2026/HS-ST
Ngày 30/01/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Xuân Hà và Ông Nguyễn Văn Hiền

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hoàng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Lê Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2026/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

NGUYỄN T, sinh ngày: 01/01/1988 tại Ninh Thuận.

Nơi thường trú: Tổ dân phố 12, phường Đ, tỉnh Khánh Hoà. Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố 27, phường Đ tỉnh Khánh Hoà. Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 00/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn C và bà Nguyễn Thị H; Vợ: Lê Thị H, sinh năm 1996; có 02 người con; Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ: không. Tạm giam: không. Bị cáo đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Bị hại: Bà Huỳnh Thị L, sinh năm: 1990;

Địa chỉ: Tổ dân phố 16, phường Đ, tỉnh Khánh Hoà
(Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 01/8/2025 Nguyễn T đi bộ từ nhà vợ mình đến nhà bà Huỳnh Thị L, thấy cửa nhà lỏng lẻo nên T dùng tay và chân để cạy, đập phía dưới 02 cánh cửa tạo thành khoảng trống rồi đột nhập vào nhà. Lúc này, T quan sát và phát

hiện 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14, loại 128Gb Starlight màu trắng để trên tủ nhựa cạnh giường ngủ nên lấy cất giấu vào trong người. Tiếp đó T đi vào phòng không cửa đối diện phòng con gái bà L, thấy bà L đang nằm ngủ cùng con gái, trên nệm có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 7 màu đen nên T tiếp tục lấy và cất giấu vào trong người. Sau khi lấy được 02 chiếc điện thoại di động, T lấy chìa khoá cửa nhà bà L trên tủ nhựa rồi mở cửa đi về nhà mình cất giấu tài sản trộm được.

Đến sáng ngày 03/8/2025, T đưa chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO Reno 7 màu đen đến cửa hàng của ông Nguyễn Kim T để dán decal. Ông T nhìn thấy điện thoại giống với điện thoại bà L nên thông báo cho bà L biết. Sau đó bà L đến công an phường Đ trình báo sự việc.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời tự nguyện giao nộp 02 chiếc điện thoại di động.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 3544/KL-HĐĐGTS ngày 30/9/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Khánh Hoà kết luận:

- Giá trị chiếc điện thoại di động hiệu OPPO Reno 7 màu đen trị giá 2.550.000 đồng.
- Giá trị chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 14 128 Gb Starlight màu trắng trị giá 11.331.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 13.881.000 đồng.

Cáo trạng số: 30/CT-VKS-KV5 ngày 07 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân Khu vực 5 – Khánh Hoà truy tố bị cáo Nguyễn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. xử phạt bị cáo Nguyễn T từ 06-09 tháng tù.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo không trình bày lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Khánh Hoà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, nên đủ cơ sở kết luận: Để có tiền tiêu xài cá nhân, nên khoảng 01 giờ ngày 01/8/2025 bị cáo Nguyễn T lén lút đột nhập vào nhà bà Huỳnh Thị L trộm cắp 02 chiếc điện thoại di động, tổng trị giá tài sản bị trộm cắp là 13.881.000 đồng.

Vì vậy, Cáo trạng số: 30/CT-VK-KV5 ngày 07 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Khánh Hòa truy tố bị cáo Nguyễn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tài sản thuộc sở hữu của người khác là bất khả xâm phạm, luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm hại đến đều bị pháp luật trừng trị nhưng với bản chất tham lam lười lao động, muốn hưởng thụ nhưng lại không chịu lao động chân chính, bị cáo đã bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[4]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Xét lần phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội lần đầu, ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng không có. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét, cân nhắc cho bị cáo khi lượng hình.

[5]. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà đủ điều kiện cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên không giải quyết.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Đông Hải nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn T phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/01/2026) riêng bị hại vắng mặt, quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Xuân Hà

Nguyễn Văn Hiến

Trần Thị Thu Hằng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 5 – Khánh Hòa;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh;
- Thi hành án hình sự tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hằng

